

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu

- Chủ đầu tư: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Hà Tĩnh
- Dự toán: Mua sắm hóa chất xử lý nước tại các công trình cấp nước do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn quản lý vận hành và khai thác
- Tên gói thầu: Mua sắm hóa chất xử lý nước năm 2026 tại các công trình cấp nước do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn quản lý vận hành và khai thác
- Nguồn vốn: Nguồn kinh phí trích từ thu tiền sử dụng nước năm 2026 và các nguồn thu hợp pháp khác
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 3/2026
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 08 tháng

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung

- Xuất xứ: Nhà thầu nêu rõ xuất xứ theo quy định tại Chương IV.E- HSMT.
- Hóa chất mới 100%, có niên hạn sản xuất tối đa trước 03 tháng kể từ ngày giao hàng.
- Hóa chất được đóng gói theo từng quy cách tại mục 1.2.2 – Yêu cầu kỹ thuật chi tiết, không chảy rữa, biến chất, được bảo quản tốt trong bao bì, tránh hút ẩm không khí; đảm bảo nguyên đai nguyên kiện, đóng gói theo tiêu chuẩn nhà sản xuất và chất lượng kỹ thuật: ghi nhãn hàng hóa theo quy định của luật hóa chất, thể hiện đầy đủ chứng chỉ, cam kết bảo hành của nhà sản xuất.
- Hạn sử dụng của hàng hóa tối thiểu bằng $\frac{3}{4}$ thời hạn sử dụng do nhà sản xuất công bố và không ít hơn 6 tháng kể từ ngày giao nhận hàng hóa.
- Các hàng hóa phải tuân thủ theo các tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành; công bố chất lượng hàng hóa theo quy định hiện hành (*kèm tài liệu chứng minh*).
- Đối với hàng hóa là hàng hóa nhập khẩu, nhà thầu phải cung cấp: Bản gốc (hoặc bản sao có chứng thực của cơ quan chức năng) các chứng từ nhập khẩu có liên quan;
- Đối với hàng hóa sản xuất trong nước: Nhà thầu cung cấp hồ sơ chứng minh về nguồn gốc, xuất xứ (phiếu xuất xưởng) và chứng nhận chất lượng hàng hóa của Nhà sản xuất.
- Yêu cầu về vận chuyển: nhà thầu chịu trách nhiệm về hàng hóa bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.
- Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp: Nhà thầu phải đưa ra giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp một cách chi tiết và hợp lý.

- Các giấy tờ liên quan khác theo E-HSMT

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

STT	Tên hàng hóa	Tính năng, thông số kỹ thuật tối thiểu	Quy cách đóng gói tối thiểu
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Hóa chất xử lý nước PAC	- Đặc điểm: + Hóa chất PAC (Phèn PAC, hóa chất keo tụ PAC, chất trợ lắng PAC, hóa chất poly aluminium chloride). + Công thức PAC: $(Al_2(OH)_nCl_{16-n}) m$. + Hàm lượng: 31% + Hình thái: Dạng bột màu vàng chanh hoặc màu trắng.	25 kg/túi
2	Hóa chất xử lý nước Clo khí: $Cl_2 + H_2O \Rightarrow HCl + HClO$	- Đặc điểm: + Hàm lượng: 99% + Tính chất vật lý: Dạng khí có màu sắc hơi vàng lục và có mùi hăng đặc trưng. + Clo lỏng phản ứng với các hợp chất có tính khử. + Đặc tính: Tham gia các phản ứng Clo là chất oxi hóa; Clo cũng có khả năng đóng vai trò là chất khử.	Dạng bình loại thể tích 40 lít, 400 lít,
3	Hóa chất xử lý nước Calcium hypochlorite 70% (Clorine)	- Đặc điểm: + Dạng hạt (hạt siêu xốp) hoặc bột trắng, có mùi hắc đặc trưng. + Hàm lượng: 70%.	Đóng thùng 45 kg/thùng
4	Hóa chất xử lý nước Soda- Na_2CO_3	- Đặc điểm: + Hàm lượng: 99%. + Nhiệt độ sôi: $1.600^\circ C$ (2.415 k). + Nhiệt độ nóng chảy: $851^\circ C$ (1.124 k). + Đặc tính: Dễ hút ẩm, tan nhanh trong nước, làm tăng pH	25kg/bao
5	Hóa chất xử lý nước Javen (Sodium Hypochlorite - $NaClO$) 12%	- Hóa chất xử lý nước Javen (Sodium Hypochlorite - $NaClO$) - Đặc điểm: - Chung loại hàng hóa: Được sản xuất tại nhà máy hóa chất đạt tiêu chuẩn;	Dạng Can nhựa hoặc bồn hoặc teck.

STT	Tên hàng hóa	Tính năng, thông số kỹ thuật tối thiểu	Quy cách đóng gói tối thiểu
		Được dùng trong quy mô công nghiệp và xử lý nước chuyên dụng Hàm lượng: 12 %. - Hình thái: Dạng dung dịch lỏng, màu vàng nhạt hoặc trong suốt, có mùi hắc đặc trưng của Clo.	

Lưu ý:

- Nhà thầu cung cấp hàng hóa theo đúng thông số kỹ thuật quy định, hoặc tốt hơn các hàng hóa nêu trên (nếu chứng minh là tốt hơn, nhà thầu phải đính kèm bảng so sánh thông số của hàng hóa chào).

- Các nội dung nêu trong yêu cầu kỹ thuật, nếu có nêu tên, địa danh xuất xứ thì nhà thầu được hiểu và có quyền hiểu đó là sản phẩm tương tự, tương đương.

- Khái niệm “Tương đương” nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng tương đương với hàng hóa đã nêu.

- Nhà thầu phải cung cấp catalog, tài liệu kỹ thuật do hãng sản xuất phát hành (Nếu là ngôn ngữ nước ngoài phải có bản dịch sang tiếng Việt) có đầy đủ nội dung chứng minh thông số kỹ thuật đối với các hàng hóa tham dự thầu theo yêu cầu của E-HSMT và chịu trách nhiệm về nội dung và tính chính xác giữa bản gốc và bản dịch.

1.3. Các yêu cầu khác:

1.3.1 Thời gian giao hàng:

Địa điểm: Kho hóa chất tại các công trình cấp nước do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Hà Tĩnh quản lý vận hành và khai thác.

Tiến độ cung cấp hàng hóa chia ra làm nhiều đợt, tần suất giao hàng trong khoảng 45 ngày/lần, chủ đầu tư căn cứ vào nhu cầu sử dụng hàng hóa thực tế để quyết định số lượng và thời gian giao hàng. Từ thời điểm nhà thầu nhận yêu cầu (bằng các hình thức: đơn đặt hàng, tin nhắn, email) giao hàng, nhà thầu phải giao hàng hóa đến Kho hóa chất tại các công trình cấp nước do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Hà Tĩnh quản lý vận hành và khai thác trong 48 giờ (kể cả các ngày thứ 7, chủ nhật, các ngày nghỉ lễ), số lượng và chủng loại theo yêu cầu của chủ đầu tư.

1.3.2 Nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa:

- Hàng hóa được coi là hợp lệ khi có xuất xứ rõ, hợp pháp. Xuất xứ hàng hóa phải phù hợp với tài liệu kỹ thuật chứng minh. Nhà thầu nêu rõ hàng hóa của nhà sản xuất nào, xuất xứ của hàng hóa (tên 01 nước) và cam kết cung cấp các chứng từ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa bao gồm:

+ Chứng chỉ xuất xứ do cơ quan có thẩm quyền nước sản xuất hoặc nước xuất khẩu cấp hoặc xác nhận của nhà cung cấp;

+ Chứng chỉ chất lượng, chứng chỉ phân tích hoặc chứng chỉ khác có giá trị tương đương do nhà sản xuất, đơn vị được nhà sản xuất ủy quyền cấp hoặc văn phòng đại diện của nhà sản xuất cấp.

+ Tờ khai Hải quan và bảng liệt kê chi tiết hàng hoá kèm theo nếu là hàng nhập khẩu.

1.3.3 Yêu cầu bảo hành, kiểm tra hàng hóa:

a. Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày giao nhận.

b. Yêu cầu về kiểm tra chất lượng hàng hóa:

- Hàng hóa sẽ được chủ đầu tư và các bên liên quan kiểm tra bằng các cách thức thích hợp khi giao nhận. Trường hợp phát hiện ra bất cứ sự mất mát hư hỏng, không đúng chủng loại, không đúng chất lượng, quy cách, hai bên phải lập biên bản. Khi đó, chủ đầu tư có quyền từ chối không nhận hàng. Nhà thầu phải thực hiện việc thay đổi, sửa chữa, bổ sung các khiếm khuyết này chậm nhất trong vòng 02 ngày làm việc hoặc theo kế hoạch thống nhất với chủ đầu tư và phải chịu mọi chi phí cho việc cung cấp hàng thay thế, sửa chữa, vận chuyển, ... và các sai sót phát sinh.

- Khi có nghi vấn hàng hóa không đảm bảo chất lượng theo E-HSMT, chủ đầu tư có quyền chỉ định hoặc mời một đơn vị tư vấn hay Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng có đầy đủ tư cách pháp nhân thực hiện việc kiểm tra, nếu hàng hóa không đảm bảo chất lượng chi phí thực hiện kiểm tra sẽ do nhà thầu chi trả.

c. Kiểm tra chất lượng:

- Việc kiểm tra chất lượng hàng hóa tiến hành theo yêu cầu của Chủ đầu tư khi hàng hóa bị nghi ngờ là không đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật;

- Công tác kiểm tra chất lượng phải ghi rõ các kết quả kiểm tra, các thông số kỹ thuật khác. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về hàng hóa của mình, có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các số liệu thí nghiệm, các chứng chỉ về thiết bị trước khi thực hiện công việc tiếp theo;

- Khi kiểm tra lại hàng hóa có kết quả không đạt yêu cầu nhà thầu phải tiến hành việc thay thế các sản phẩm đó bằng kinh phí của nhà thầu.

d. An toàn trong giao hàng hóa:

- Nhà thầu phải có biện pháp và phương tiện hữu hiệu để đảm bảo an toàn cho người, hàng hóa trong suốt quá trình giao hàng hóa;

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc để xảy ra tai nạn trong khi giao hàng;

- Trong quá trình giao hàng phải đảm bảo ATLĐ, VSMT.

e. Lập biên bản:

Tất cả các vấn đề liên quan đến chất lượng đều phải lập biên bản và có chữ ký của các bên liên quan.

f. Giám sát của Chủ đầu tư:

Chủ đầu tư có trách nhiệm thường xuyên giám sát và kiểm tra tiến độ chất lượng công việc mà nhà thầu thực hiện theo yêu cầu được thống nhất trong hợp đồng, cử cán bộ kỹ thuật của Chủ đầu tư để thực hiện yêu cầu này.

Mục 2. Bản vẽ: Không yêu cầu

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Trước khi giao hàng, Bên mua và Bên bán ký vào biên bản bàn giao nghiệm thu, Bên bán phải xuất trình cho Bên mua các tài liệu kỹ thuật liên quan đến hàng hóa.

- Chủ đầu tư kiểm tra nguồn gốc xuất xứ, các thông số kỹ thuật, nhãn mác, mã, quy cách căn cứ vào tiêu chuẩn kỹ thuật của E-HSMT quy định đối với hàng hóa do Nhà thầu cung cấp, hàng hóa phải đúng như E-HSMT. Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Kiểm tra ngoại quan và kiểm tra bao bì chất lượng sản phẩm. Khi kiểm tra hàng hóa có kết quả không đạt yêu cầu nhà thầu phải tiến hành việc thay thế các sản phẩm đó bằng kinh phí của nhà thầu.

- Trong trường hợp cần tiến hành kiểm tra thử nghiệm làm căn cứ xác định chất lượng nghiệm thu hàng hóa, hai bên sẽ tiến hành lấy mẫu kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa; chi phí thử nghiệm do bên bán chi trả. Việc thử nghiệm phải do một đơn vị có năng lực thực hiện theo quy định của pháp luật và do bên mua chỉ định.

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra mà không có tính chất kỹ thuật phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật trong E-HSMT thì Bên mua có quyền từ chối nghiệm thu.

- Biên bản nghiệm thu hàng hóa dựa trên khối lượng sử dụng thực tế làm căn cứ cho hồ sơ thanh toán theo các điều kiện của Hợp đồng.